TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HS -ST
Ngày: 25 -01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Bùi Thị Hạnh

Ông: Bùi Văn Lịch

- Thư ký phiên toà:

Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà:

Bà: Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đức T , sinh năm 1975. Nơi cư trú : thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Trần Đức N , sinh năm 1937. Con bà Phạm Thị T, sinh năm 1943. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N , sinh năm 1981 có 3 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án: Không có. Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2017 đến 18/12/2017 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

anh: Đoàn Văn T – Sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:*

anh: Nguyễn Mạnh H - sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2017 Trần Đức T đi mô tô BKS 18S3 – 9489 lên khu vực cầu Đ, thành phố N mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trần Đức T gặp người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua 500.000 heroin, sau khi giao tiền bị cáo nhận 5 gói heroine gói trong giấy bạc màu vàng đem về nhà cất 01 gói vào vỏ bao thuốc lá giấu trong phòng ngủ còn 04 gói giấu sau gương xe mô tô BKS 18S3 – 9489. Khoảng 14 giờ cùng ngày Đoàn Văn T quê ở B, xã N và Lê Vũ Tuấn A là bạn nghiện của Trần Đức T góp nhau mỗi người 100.000 đồng để mua heroine về dùng. Đoàn Văn T điện cho Trần Đức T hỏi mua 200.000 đồng heroine và được Trần Đức T đồng ý bán, hẹn ra ngã 3 N, thôn Đ giao dịch. Khoảng 14 giờ 45 phút tại nơi đã hẹn Trần Đức T lấy sau gương xe mô tô của mình 01 gói heroine đưa cho Đoàn Văn T và nhận 200.000 đồng thì bị Công an huyện Nam Trực bắt quả tang. Thu giữ của Đoàn Văn T 01 gói giấy bạc màu vàng có bột trắng (ký hiệu niêm phong M), 01 điện thoại di động NOKIA 1202 màu đen, 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng BKS 18K1 – 09855. Thu tại gương xe mô tô của Trần Đức T 03 gói giấy bạc màu vàng có bột trắng (ký hiệu niêm phong K 1); thu của Trần Đức T 200.000 đồng, 01 điện thoại di động HUAWEI màu trắng, 01 xe mô tô ANGEL màu nâu BKS 18S3 – 9489. Khám nhà Trần Đức T thu được 01 gói giấy bạc màu vàng có bột trắng (ký hiệu niêm phong là K2).

Theo bản kết luận giám định số 1018/GĐKTHS ngày 18/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận : Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M, K1 và K2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy :Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,030 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K1: 0,262 gam; Trọng lượng (khối lượng) mẫu K2: 0,026 gam.

Chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng BKS 18K1 – 09855 thu của Đoàn Văn T là xe của anh Phạm Văn D ở thôn C, xã N cho mượn, anh D không biết Đoàn Văn T dùng đi mua ma túy nên Công an huyện Nam Trực đã trả lại xe cho anh D.

Đoàn Văn T và Lê Vũ Tuấn A bị xử phạt hành chính do lượng ma túy tàng trữ chưa đủ điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố Trần Đức T về tội Mua bán trái ph ép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999. Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Trần Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy . Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt Trần Đức T từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Căn cứ khoản 1 điều 41 BLHS 1999 và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại NOKIA 1202 thu của Đoàn Văn T, 01 điện thoại HUAWEI và 200.000 đồng đã thu của Trần Đức T . Trả lại Trần Đức T 01 xe mô tô ANGEL màu nâu BKS 18S3 – 9489 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án . Tịch thu cho tiêu hủy số heroin đã thu giữ . Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm và tỏ ra ân hận với việc làm của mình. Bị cáo đề nghị miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo vì gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của người làm chứng Nguyễn Mạnh H. Kết luận giám định số 1018/GĐKTHS ngày 18/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định . Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 15/12/2017 Trần Đức T đã có hành vi bán trái phép cho Đoàn Văn T và Lê Vũ Tuấn A 01 gói heroine tại ngã 3 N thôn Đ xã N lấy 200.000 đồng và còn tàng trữ 04 gói heroine có tổng khối lượng là 0,288 gam nhằm vừa dùng vừa bán kiếm lời . Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm

hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước , ảnh hưởng đến trật tự công cộng , chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước , nhân dân đang thực hiện quyết liệt . Bị cáo không những nghiện ma túy mà lại còn b án ma túy cho người khác nhằm gieo cái chết trắng trong cộng đồng cho nên cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng

[3]. Về tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo : tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Tang vật của vụ án: 01 điện thoại di động NOKIA 1202 màu đen thu của Đoàn Văn T ; 01 điện thoại di động HUAWEI màu trắng thu của Trần Đức T là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền 200.000 đ do Trần Đức T bán ma túy mà có sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước . Tịch thu cho tiêu hủy số heroin đã thu giữ. Xe mô tô ANGEL màu nâu BKS 18S3 – 9489 thu của Trần Đức T đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án là phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo bán ma túy nhằm mục đích vụ lợi kiếm lời nên việc bị cáo đề nghị miễn hình phạt tiền bổ sung không được chấp nhận, sẽ phạt Trần Đức T 5 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và Đoàn Văn T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009:

- Tuyên bố Trần Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Đức T 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2017.

2. Căn cứ khoản 5 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi b ổ sung năm 2009 phạt tiền bổ sung đối với Trần Đức T 5 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA 1202 màu đen thu của Đoàn Văn T ; 01 điện thoại di động HUAWEI màu trắng thu của Trần Đức T là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền 200.000 đ do Trần Đức T bán ma túy mà có. Trả lại bị cáo chiếc xe mô tô ANGEL màu nâu BKS 18S3 – 9489 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Tịch thu cho tiêu hủy số heroin đã thu giữ có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đoàn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
-VKSND tỉnh+huyện;
-Chi cục THADS huyện Nam Trực;
-Công an huyện Nam Trực;
-UBND xã T;
-Bị cáo,người liên quan;
-Lưu HS+VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh